

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ BÌNH LÃNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /NQ-HĐND

Bình Lãng, ngày 06 tháng 01 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021
và kế hoạch đầu tư công năm 2022 của xã Bình Lãng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH LÃNG
KHOÁ XXV, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 64 /TTr-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND xã. Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế xã hội và ý kiến của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 và kế hoạch đầu tư công năm 2022 của xã Bình Lãng như sau:

1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

Năm 2021 khởi công 03 công trình với tổng mức đầu tư là: 6.972.229.000 đồng.

Trong đó:

- Vốn Ngân sách huyện hỗ trợ: 4.000.000.000 đồng chiếm 57,37%
- Vốn Ngân sách xã: 2.972.229.000 đồng chiếm 42,63%

Kết quả thanh toán vốn đầu tư năm 2021

Thanh toán 15 công trình với số tiền là: 4.907.698.615 đồng (*Có danh sách cụ thể kèm theo*)

Trong đó:

Thanh toán cho 14 công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng các năm 2013, 2014, 2016, 2017, 2019, 2020, 2021 là: 4.705.698.615 đồng;

- Thanh toán cho 01 công trình khởi công mới trong năm 2021 là: 202.000.000 đồng;

2. ĐÁNH GIÁ CHUNG

2.1. Công tác quản lý sử dụng nguồn vốn đầu tư



- Thực hiện Quyết định của UBND huyện phân bổ chi tiết vốn đầu tư công cho UBND các xã, thị trấn;

UBND xã làm chủ đầu tư ngay từ đầu năm, đã xây dựng kế hoạch đảm bảo công khai, minh bạch phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội của xã.

- Việc phân bổ vốn đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí, định mức theo quy định; ưu tiên cho trả nợ các công trình,

- Sử dụng có hiệu quả nguồn thu tiền sử dụng đất được điều tiết về ngân sách xã, trích (10%) để lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

2.2. Tình hình nợ đọng khối lượng XD CB năm 2020

Đến hết tháng 11 năm 2021, 03 công trình do UBND xã làm chủ đầu tư còn nợ : 6.770.229.000 đồng;

2.3. Tồn tại, hạn chế

- Năng lực của một số nhà thầu còn hạn chế, nên phần nào đó ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành công trình;

- Nguồn thu tiền sử dụng đất của xã không nhiều, chưa đáp ứng được nhu cầu vốn đầu tư các công trình xây dựng cần thiết tại địa phương.

3. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

3.1. Nguyên tắc lập, phân bổ vốn đầu tư công năm 2022

- Việc lập, phân bổ vốn đầu tư nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu và định hướng phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của xã năm 2022, nhằm hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế- xã hội.

- Xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2022, phù hợp với khả năng thu chi ngân sách xã và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư năm 2022, khắc phục đầu tư dàn trải nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2022 phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước; các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND xã phê duyệt;

- Danh mục công trình dự kiến phân bổ vốn năm 2022 phải thuộc danh mục dự án đã được HĐND xã quyết định giao trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

- Thứ tự ưu tiên bố trí vốn như sau:

+ Bố trí đủ vốn cho dự án hoàn thành, quyết toán, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn.

+ Các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2022, dự án hoàn thành sau năm 2022 theo tiến độ được duyệt.

+ Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án nêu trên, xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới năm 2022.

3.2. Phương án phân bổ vốn đầu tư công năm 2022

Tổng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn xã (Điểm dân cư mới thôn Đông Phong; Điểm dân cư mới thôn Thượng Hải và thu tiền bồi thường đất xây dựng bến bãi ngoài đê sông Thái Bình; Đất dôi dư, xen kẹt) ước khoảng: 20.500.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tỷ năm trăm triệu đồng chẵn./.*)

Phương án phân bổ:

- Phân bổ cho công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng: **5,5 tỷ đồng**, cụ thể như sau:

+ Công trình trụ sở làm việc Đảng uỷ-HDND-UBND xã (tầng 1): 01 tỷ đồng

+ Công trình nhà văn hoá trung tâm xã và các công trình phụ trợ UBND xã: 300 triệu đồng

+ Công trình nhà hiệu bộ và phòng học 2 tầng Trường Mầm non Bình Lãng: 200 triệu đồng

+ Công trình nhà hiệu bộ và phòng học Trường Tiểu học Bình Lãng: 01 tỷ đồng.

+ Công trình Cải tạo nâng cấp đường giao thông xã; đoạn từ doanh trại quân đội đến đường vào chùa Linh Quang thôn Thượng Hải: 01 tỷ đồng.

+ Công trình nhà hiệu bộ + phòng học bộ môn 02 tầng Trường THCS Bình Lãng: 02 tỷ đồng

- Phân bổ cho các công trình chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022: **05 tỷ đồng**, cụ thể như sau:

+ Công trình cải tạo nâng cấp đường giao thông xã đoạn từ TL 391 đến doanh trại quân đội: 02 tỷ đồng

+ Công trình trường Tiểu học Bình Lãng; HM: Cổng, tường rào, nhà để xe giáo viên, nhà để xe học sinh....: 02 tỷ đồng

+ Công trình tu bổ cấp thiết Đình Thượng Hải; HM: Đại bái: 01 tỷ đồng

- Phân bổ cho các công trình khởi công mới năm 2022: **10 tỷ đồng**, cụ thể như sau:

+ Công trình tường bao, mương thoát nước, nhà thể thao và các công trình phụ trợ UBND xã: 1,5 tỷ đồng

+ Công trình Sân vận động trung tâm xã: 02 tỷ đồng

+ Công trình trường Tiểu học Bình Lãng; HM: nhà ăn bán trú: 500 triệu đồng

+ Công trình nhà tập đa năng Trường Tiểu học Bình Lãng: 01 tỷ đồng

+ Công trình tu bổ, cải tạo mở rộng diện tích Lăng Bà Bôi Lạng: 05 tỷ đồng

4. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

4.1. Nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện đầu tư các công trình phải tuân thủ theo quy định của pháp luật trọng tâm, trọng điểm. Xác định thứ tự các công trình cần thiết cấp bách đầu tư trước.

- Tập trung khai thác các nguồn kinh phí tại chỗ từ đấu giá quyền sử dụng đất; đất dôi dư, xen kẹt và đất công ích, Hoa lợi công sản; tiếp cận các nguồn vốn cấp trên hỗ trợ và nguồn vốn hợp pháp khác.

- Rà soát, lập quy hoạch điều chỉnh và kế hoạch sử dụng đất, xây dựng những điểm dân cư mới phù hợp đấu giá quyền sử dụng đất. Lập hồ sơ đề nghị cấp trên cho chuyển mục đích đất dôi dư, xen kẹt sang đất ở có thu tiền để xây dựng hạ tầng nông thôn.

- Tập trung tuyên truyền vận động nhân dân tích cực đầu tư sản xuất tăng thu nhập, góp đất, hiến đất, đóng góp tiền của xây dựng, mở rộng các tuyến đường giao thông trục xã, đường trong thôn xóm, đảm bảo thông thoáng sạch đẹp.

4.2. Một số giải pháp chủ yếu:

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về Đầu tư công, xây dựng, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu...

- Chủ động tiếp cận các nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình đã đề ra, phân bổ nguồn vốn đảm bảo công khai minh bạch, ưu tiên các công trình trọng điểm. Thực hiện mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

- Tập trung triển khai kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất năm 2022, huy động nguồn thu từ tiền từ đất để đầu tư phát triển; trong đó tập trung vào việc chuyển mục đích đấu giá quyền sử dụng đất các khu dân cư đã được quy hoạch.

- Tập trung huy động nguồn vốn từ thu tiền đất, nguồn vốn hỗ trợ cấp trên xử lý dứt điểm nợ XDCB; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn theo đúng nguyên tắc, tiêu chí phân bổ, ưu tiên cho thanh toán nợ xây dựng cơ bản.

- Đôn đốc các nhà thầu thi công hoàn thiện công trình đúng tiến độ, khẩn trương lập báo cáo quyết toán công trình theo quy định.

Điều 2. Giao cho UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nghị quyết HĐND xã thông qua.

Điều 3. Thường trực HĐND xã, các ban Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND xã Bình Lăng khoá XXV, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 06 tháng 01 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND huyện (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ông, bà đại biểu HĐND xã;
- MTTQ, Trưởng các ngành, đoàn thể xã;
- Trưởng thôn;
- Lưu: VP.

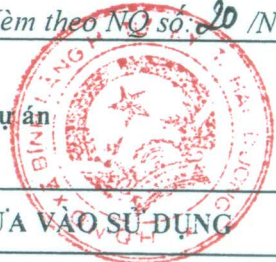
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Cùng

DANG THANH TOAN CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CỘ BAN NĂM 2021

(Kèm theo NQ số: 20 /NQ - HĐND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của HĐND xã Bình Lãng)



| TT | Danh mục dự án | Thời gian KC-HT | Tổng vốn đầu tư | Thanh toán năm 2021 | Tổng giá trị đã thanh toán từ lúc khởi công đến 30/11/2021 | Còn nợ |
|------------|--|-----------------|-----------------------|----------------------|--|-----------------------|
| I | CÔNG TRÌNH ĐÃ HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG | | 45.800.978.000 | 4.705.698.615 | 36.116.342.615 | 9.684.635.385 |
| 1 | Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non Bình Lãng | 2010-2013 | 5.489.656.000 | 55.432.000 | 4.879.432.000 | 610.224.000 |
| 2 | Phụ trợ trường Mầm non Bình Lãng | 2013-2016 | 2.968.442.000 | 84.068.000 | 2.364.068.000 | 604.374.000 |
| 3 | Trụ sở làm việc Đảng uỷ-HĐND-UBND xã (tầng 1) | 2012-2014 | 4.916.143.000 | 200.000.000 | 3.204.000.000 | 1.712.143.000 |
| 4 | Trụ sở làm việc Đảng uỷ-HĐND-UBND xã (tầng 2) | 2017-2017 | 1.200.725.000 | 57.011.000 | 1.164.129.000 | 36.596.000 |
| 5 | Lợp tôn chống nóng mái, cải tạo trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND | 2017-2017 | 949.571.000 | 89.062.000 | 944.887.000 | 4.684.000 |
| 6 | Nâng tầng 2 nhà lớp học 2P1T trường THCS Bình Lãng | 2016-2016 | 880.567.000 | 67.686.000 | 789.405.000 | 91.162.000 |
| 7 | Cải tạo nhà văn hoá thôn Đông Phong | 2016-2016 | 447.989.000 | 31.485.000 | 438.198.000 | 9.791.000 |
| 8 | Sân trường, tường rào, bồn hoa, rãnh thoát nước trường THCS | 2016-2016 | 590.022.000 | 49.238.000 | 562.558.000 | 27.464.000 |
| 9 | Nhà VH trung tâm xã và các công trình phụ trợ UBND xã | 2018-2019 | 4.600.454.000 | 133.678.000 | 4.075.127.000 | 525.327.000 |
| 10 | Nhà Hiệu bộ và phòng học Trường Tiểu học Bình Lãng | 2019-2020 | 8.070.520.000 | 879.600.000 | 6.789.600.000 | 1.280.920.000 |
| 11 | Nhà hiệu bộ và phòng học 2 tầng trường MN Bình Lãng | 2019-2019 | 4.098.638.000 | 1.391.500 | 3.733.513.500 | 365.124.500 |
| 12 | Nhà văn hoá thôn Thượng Hải | 2019-2019 | 1.214.513.000 | 49.400.000 | 1.163.778.000 | 50.735.000 |
| 13 | Cải tạo, nâng cấp đường GT xã; đoạn từ doanh trại quân đội đến đường vào chùa Linh Quang thôn Thượng Hải | 2020-2020 | 5.432.005.000 | 1.292.880.000 | 3.792.880.000 | 1.639.125.000 |
| 14 | Nhà hiệu bộ + phòng học bộ môn 2 tầng trường THCS Bình Lãng | 2020-2021 | 4.941.733.000 | 1.714.767.115 | 2.214.767.115 | 2.726.965.885 |
| III | CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI TRONG NĂM 2021 | | 6.972.229.000 | 202.000.000 | 202.000.000 | 6.770.229.000 |
| 1 | Trường Tiểu học Bình Lãng; HM: Cổng, tường rào, nhà để xe học sinh, nhà để xe giáo viên.... | 2021- | 2.716.987.000 | 202.000.000 | 202.000.000 | 2.514.987.000 |
| 2 | Tu bổ cấp thiết Đình Thượng Hải; HM: Đại Bái | 2021- | 1.222.635.000 | 0 | 0 | 1.222.635.000 |
| 3 | Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Bình Lãng đoạn từ TL 391 đến Doanh trại quân đội | 2021- | 3.032.607.000 | 0 | 0 | 3.032.607.000 |
| | TỔNG CỘNG | | 52.773.207.000 | 4.907.698.615 | 36.318.342.615 | 16.454.864.385 |